

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

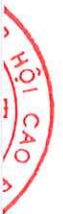
**BÁO CÁO TQM TẤT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

Năm 2023

*Trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh*

1. Bảng tổng hợp điểm danh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	<b>KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC</b>			
	<b>Tổng điểm</b>	100	91	91%
1	<b>Tiêu chí 1: Mục tiêu, sự năng, tổ chức và quản lý</b>	12	12	100%
	Tiêu chuẩn 1.1: Mục tiêu và sự năng của trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thể hiện được vai trò của trường trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, ngành và được công bố công khai.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.2: Trường thực hiện phân tích, danh giá nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương hoặc ngành để xác định các ngành, nghề đào tạo và quy mô đào tạo phù hợp.	1	1	



STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 1.3: Trường ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị trong trường theo quy định.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.4: Hàng năm, các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của trường được rà soát, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.5: Các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường được phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với cơ cấu ngành, nghề, quy mô đào tạo và mức tiêu của trường.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.6: Hội đồng trường hoặc hội đồng quản trị, các hội đồng tư vấn, các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và có hiệu quả.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.7: Trường xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo quy định.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.8: Trường có bộ phận phụ trách thực hiện công tác quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo và hàng năm, hoàn thành nhiệm vụ được giao.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.9: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong trường phát huy được vai trò lãnh đạo, hoạt động đúng điều lệ và theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.	1	1	

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 1.10: Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường hoạt động theo đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của trường.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.11: Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Hằng năm, rà soát, cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát.	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.12: Trường có văn bản và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng; thực hiện chính sách bình đẳng giới theo quy định.	1	1	
<b>2</b>	<b>Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo</b>	<b>17</b>	<b>16</b>	<b>94,12%</b>
	Tiêu chuẩn 2.1: Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.2: Trường xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh theo quy định.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.3: Hằng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.4: Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.	1	0	





STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 2.5: Trường xây dựng và phê duyệt kế hoạch, tiến độ đào tạo cho từng lớp, từng khoa học của mỗi ngành hoặc nghề, theo từng học kỳ, năm học. Kế hoạch đào tạo chi tiết đến từng môn học, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với từng hình thức, phương thức tổ chức đào tạo và dùng quy định	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.6: Trường tổ chức thực hiện theo kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo đã được phê duyệt.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.7: Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt; có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập các ngành, nghề tại đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.8: Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.9: Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.10: Hằng năm, trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch.	1	1	

CỔNG THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 2.11: Hằng năm, trường có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; kịp thời điều chỉnh các hoạt động và học; kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 2.12: Trường ban hành đầy đủ các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, danh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 2.13: Trong quá trình đánh giá kết quả học tập của người học có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 2.14: Tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, danh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định đảm bảo nghiêm túc, khách quan.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 2.15: Hằng năm, trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, danh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 2.16: Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 2.17: Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả.	1	1	1



STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh gia	Tỷ lệ điểm danh gia tiêu chí
3	Tiêu chí 3. Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động	15	14	93,33%
	Tiêu chuẩn 3.1: Cơ quy định về việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, danh gia, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.2: Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, danh gia, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo quy định.	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.3: Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có.	1	0	
	Tiêu chuẩn 3.4: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của trường.	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.5: Trường có đội ngũ nhà giáo đảm bảo tỷ lệ quy đổi; số lượng nhà giáo cơ hữu đảm nhận khối lượng công việc giảng dạy, nghề đào tạo theo quy định; trường đảm bảo tỷ lệ nhà giáo có trình độ sau đại học theo quy định.	1	1	





STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 3.13: Đội ngũ cán bộ quản lý của trường đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đúng quyên hân và nhiệm vụ được giao.	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.14: Hàng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý.	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.15: Đội ngũ viên chức, người lao động của trường đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao, được định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ.	1	1	
4	<b>Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình</b>	15	14	93,33%
	Tiêu chuẩn 4.1: Có đầy đủ chương trình đào tạo các chuyên ngành hoặc nghề mã trường đào tạo.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.2: 100% chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.3: Chương trình đào tạo của trường thể hiện được mục tiêu đào tạo của trình độ tương ứng; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng mô đun, môn học, từng chuyên ngành hoặc nghề và từng trình độ theo quy định.	1	1	



STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 4.4: Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nêu có.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.5: Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.6: Chương trình đào tạo được xây dựng bảo đảm việc liên thông giữa các trình độ đào tạo khác trong hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định.	1	0	
	Tiêu chuẩn 4.7: Ít nhất 3 năm 1 lần thực hiện danh giá, cấp nhật và điều chỉnh nếu có đổi với chương trình đào tạo đã ban hành.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.8: Chính sửa, bổ sung chương trình đào tạo có cấp nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến ngành, nghề đào tạo hoặc tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của nước ngoài.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.9: Trước khi tổ chức đào tạo liên thông, trường căn cứ chương trình đào tạo, thực hiện rà soát các môn đùn, tin chỉ, môn học và có quyết định đùn, tin chỉ, môn học, môn học mà người học không phải học để đảm bảo quyền lợi của người học.	1	1	

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 4.10: Có đủ giáo trình cho các mô đun, môn học của từng chương trình đào tạo.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.11: 100% giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo qui định để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.12: Giáo trình đào tạo cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.13: Giáo trình đào tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.14: Hàng năm, trường thực hiện việc lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động, người tốt nghiệp về mức độ phù hợp của giáo trình đào tạo; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.15: Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường thực hiện có danh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định.	1	1	
5	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	15	13	86,67%



STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	<p>Tiêu chuẩn 5.1: Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mảng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu đất xây dựng cần đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước, đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.</p>	1	1	
	<p>Tiêu chuẩn 5.2: Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định.</p>	1	0	
	<p>Tiêu chuẩn 5.3: Cơ sở các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trải nghiệm, vườn thí nghiệm); khu vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo</p>	1	0	
	<p>Tiêu chuẩn 5.4: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (dường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải; chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.</p>	1	1	







STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 5.10: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo, trong đó có quy định về việc định kỳ danh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị đào tạo.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 5.11: Thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng; theo quy định của trường và nhà sản xuất; Hàng năm, danh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng theo quy định.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 5.12: Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 5.13: Trường có thư viện bao gồm phòng đọc, phòng lưu trữ bảo đảm theo tiêu chuẩn thiết kế. Thư viện có đủ chủng loại, giáo trình đã được trường phê duyệt, mọi loại giáo trình đảm bảo tới thiểu 05 bản in.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 5.14: Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học.	1	1	1

3 C  
 UNO  
 RQ  
 G V A T  
 H N I  
 : N G I

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 5.15: Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học; các giao trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	1	1	
6	Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học, chuyên gia công nghệ và hợp tác quốc tế	5	4	80%
	Tiêu chuẩn 6.1: Trường có chính sách và cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.	1	1	
	Tiêu chuẩn 6.2: Hàng năm, trường có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến từ cấp trường trở lên phục vụ thiết thực công tác đào tạo của trường (ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đổi mới với trường trung cấp, ít nhất 02 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đổi mới với trường cao đẳng).	1	1	
	Tiêu chuẩn 6.3: Hàng năm, trường có các bài báo, ấn phẩm của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước hoặc quốc tế.	1	1	
	Tiêu chuẩn 6.4: Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến của trường được ứng dụng thực tiễn.	1	1	

ÔNG: TÂM  
 TỰ VÀ  
 HẠT TINI  
 TÀN LƯ  
 ĐÔNG



STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 6.5: Có liên kết đào tạo hoặc triển khai các hoạt động hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế; các hoạt động hợp tác quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.	1	0	
7	<b>Tiêu chí 7: Quản lý tài chính</b>	6	5	83,33%
	Tiêu chuẩn 7.1: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán về tài chính theo quy định và công bố công khai.	1	1	
	Tiêu chuẩn 7.2: Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ dùng theo quy định.	1	1	
	Tiêu chuẩn 7.3: Trường có các nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động của trường.	1	1	
	Tiêu chuẩn 7.4: Thực hiện việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán dùng quy định.	1	0	
	Tiêu chuẩn 7.5: Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán; thực hiện kiểm toán theo quy định; xử lý, khắc phục kịp thời các vấn đề còn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng tài chính khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền; thực hiện công khai tài chính theo quy định.	1	1	



STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
8	Tiêu chuẩn 7.6: Hàng năm, trường có danh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường.	1	1	
	Tiêu chí 8: Dịch vụ người học	9	7	77,78%
	Tiêu chuẩn 8.1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định.	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.3: Có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. người học được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập.	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.4: Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân.	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.5: Kỳ túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của người học.	1	0	

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 8.6: Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; dịch vụ an uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn về sinh thực phẩm.	1	0	
	Tiêu chuẩn 8.7: Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường.	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.8: Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.9: Hàng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng.	1	1	
9	Tiêu chí 9: Giám sát, đánh giá chất lượng	6	6	100%
	Tiêu chuẩn 9.1: Hàng năm, thu thập ý kiến tới thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.	1	1	
	Tiêu chuẩn 9.2: Hàng năm, thu thập ý kiến đánh giá tới thiểu 50% cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động.	1	1	

HỆ  
CƠ  
NGƯỜI  
ĐÀO  
TẠO  
TR  
HỘI  
T



1. Trường nên đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo để đáp ứng yêu cầu học tập của người học.
2. Nhà trường tiếp tục tạo điều kiện để nhà giáo hoàn thiện chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định.
3. Nhà trường cần có quy định về công nhận giá trị chuyên đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đã được cơ sở giáo dục đại học ban hành để chương trình đào tạo của trường đảm bảo tính liên thông lên đại học.
4. Có giải pháp để đề khắc phục việc thiếu diện tích đất của Trường và tổ chức ở nội trú, cung cấp dịch vụ ăn uống cho người học.

**\* Để xuất, kiến nghị với cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Điểm danh giá	Tỷ lệ điểm danh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 9.3: Hằng năm, thu thập ý kiến đánh giá tới thiểu 30% người học đại diện các ngành, nghề đào tạo về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 9.4: Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng theo quy định.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 9.5: Hằng năm, trường có kế hoạch cụ thể và các biện pháp thực hiện việc cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài nếu có.	1	1	1
	Tiêu chuẩn 9.6: Trường có tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp.	1	1	1

CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN TÀI ĐƠN VỊ



**Cán Tiên Dũng**



**P. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

- 6. Trường cần áp dụng chính xác hơn định mức trong thu chi tài chính hàng năm.
- góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo và mở rộng cơ hội học tập cho HSSV.
- 5. Nhà trường cần đẩy mạnh hơn nữa hoạt động Hợp tác quốc tế hàng năm, để

01-06-2021

BM04.20